

Tiên Lãng, ngày 01 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
ÔN TẬP, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi Quy chế đánh giá, xếp loại HS trung học của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 26 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 20 tháng 7 năm 2021;

Căn cứ công văn số 2766/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Sở GD&ĐT Hải Phòng, V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2022 - 2023;

Trường THPT Toàn Thắng xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I như sau:

I. Ôn tập, kiểm tra đánh giá giữa HKII

1. Hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ II

- **Các môn kiểm tra, đánh giá tập trung theo khối** (theo lịch chung của trường): Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Tin học, Công nghệ, (trừ các môn: GDQP-AN và Thể dục (GDTC), Giáo dục địa phương, Trải nghiệm -HN)

- **Các môn còn lại:** Kiểm tra, đánh giá theo lớp (giáo viên bộ môn và GVCN đã được phân công chủ động kiểm tra trong khoảng thời gian quy định của nhà trường).

2. Thời gian kiểm tra, đánh giá giữa HKII

- Các môn kiểm tra, đánh giá theo lớp: Từ ngày **13/3/2023 – 25/3/2023**.

- Các môn kiểm tra, đánh giá tập trung theo khối: các ngày **20,21,22,23/3/2023** (theo lịch cụ thể).

3. Giới hạn kiến thức và thời gian ôn tập

3.1. Giới hạn kiến thức

- Thực hiện theo ma trận đặc tả và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Nội dung kiểm tra chủ yếu dựa vào tài liệu chuẩn kiến thức kỹ năng, hướng dẫn giảm tải do Bộ GD&ĐT ban hành. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

3.2. Thời gian ôn tập

- Các nhóm môn chủ động xây dựng đề cương ôn tập theo ma trận đặc tả và hướng dẫn của Bộ để học sinh chủ động ôn tập trước khi kiểm tra.

- Chủ động dạy và hướng dẫn ôn tập cho học sinh theo kế hoạch cá nhân.

4. Thời gian làm bài

- Môn Toán, Ngữ văn: 90 phút

- Tiếng Anh: 60 phút

- Các môn còn lại: 45 phút/môn.

5. Hình thức kiểm tra giữa HKII

- Theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT trong các văn bản chỉ đạo GDTrH và các văn bản chỉ đạo của nhà trường năm học 2022 – 2023.

- Học sinh làm bài trên giấy kiểm tra của học sinh.

- Đề ra phải đảm bảo đủ cấp độ nhận thức, đối với môn Ngữ văn theo hình thức tự luận; các môn còn lại kết hợp hình thức trắc nghiệm khách quan với tự luận (TN: 70%; TL: 30%). Tăng cường những câu hỏi mở, câu hỏi liên quan đến thực tiễn.

6. Tổ chức ra đề, sao in và coi chấm

6.1. Hướng dẫn việc ra đề

Các nhóm xây dựng ma trận chi tiết, đề kiểm tra dựa trên ma trận đặc tả của Bộ, **hướng dẫn chấm đảm bảo yêu cầu của ma trận**, cụ thể:

- Các môn kiểm tra chung theo khối, khối trưởng tổ chức tiến hành thẩm định, rà soát đề của cá nhân trong khối, mỗi khối tối thiểu 2 bộ đề độc lập (***đối với môn có hình thức TNKQ thì 8 mã đề, tức là mỗi nguồn tạo ra 4 mã đề; nguồn 1 gồm các mã đề: 132; 357; 570; 743, nguồn 2 gồm các mã: 209; 485; 628; 896***) và khối trưởng tiến hành gửi bản mềm cho đ.c Hoàng gồm: ma trận, ma trận đặc tả, đề (đã ghép 2 nguồn đề theo quy định trên), đáp án và biểu điểm chi tiết trước ngày 09h ngày 15/3/2023 qua địa chỉ email: hoangtung072003@gmail.com. Giáo viên, khối trưởng phải chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề kiểm tra.

- Đối với các môn kiểm tra theo lớp: Giáo viên bộ môn chủ động xây dựng đề kiểm tra theo ma trận đề mà khối môn thống nhất hoặc nội dung thực hành, nội dung báo cáo thu hoạch hoặc dự án học tập đối với các môn: *Giáo dục địa phương, Trải nghiệm-hướng nghiệp*, nhóm môn (Lịch sử) hoặc GVCN phải xây dựng tiêu chí chấm.

- Trình bày hình thức đề kiểm tra (*theo mẫu đã triển khai học kỳ I năm học 2022-2023*)

6.2. Tổ chức coi kiểm tra

- Các môn kiểm tra tập trung theo khối: giáo viên coi thi theo sự phân công của nhà trường (theo TKB).

- Các môn kiểm tra theo lớp: giáo viên chủ động kiểm tra theo thời khóa biểu trong khoảng thời gian theo quy định.

6.3. Tổ chức chấm

- Các môn kiểm tra tập trung theo khối: Giáo viên dạy lớp nào sẽ chủ động nhận bài và chấm theo lớp đó (ngay sau khi kiểm tra) từ đồng chí Hoàng.

- Các môn kiểm tra theo lớp: Giáo viên chủ động chấm, vào điểm,

- Giáo viên thống kê môn/lớp chất lượng bài kiểm tra giữa HKII và nhắc nhở học sinh bảo quản bài kiểm tra sau khi trả bài cho học sinh.

- Tiến hành cập nhật điểm trên hệ thống CSDL trước 05/4/2023.

II. Chế độ báo cáo

Sau khi kết thúc kiểm tra giữa học kỳ II, bộ phận liên quan tổng hợp và báo cáo về BGH với các nội dung sau :

- Các đề kiểm tra giữa học kỳ II (kèm ma trận, hướng dẫn chấm có biểu điểm chi tiết) của các môn tự giáo viên kiểm tra (không tổ chức kiểm tra trung theo khối).

- Đánh giá chung về kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh. Hướng bổ sung, điều chỉnh giảng dạy cho thời gian tới.

- Vào điểm trên CSDL đúng thời gian quy định; hướng dẫn học sinh lưu giữ bài kiểm tra (*hoặc giữ giúp học sinh sau khi trả và chữa*) để phục vụ công tác thanh kiểm tra.

III. Tổ chức thực hiện

- Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức chỉ đạo việc ôn tập; chỉ đạo ra đề và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả của học sinh theo đúng quy định;

- Phó hiệu trưởng về CSVC chuẩn bị phòng thi đảm bảo quy chế thi.

- Ban khảo thí và kiểm định chất lượng tổ chức in sao đề theo quy chế.

- Các tổ trưởng chỉ đạo giáo viên thực hiện theo hướng dẫn và kế hoạch của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các PHT
- Tổ trưởng
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GD&ĐT HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT TOÀN THẮNG

LỊCH KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II, NĂM HỌC 2022-2023

Ngày \ Buổi	Sáng		
	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Phòng kiểm tra
20/3/2023	Công nghệ 11; 12 <i>Khối 10 – TN-HN (theo KH)</i>	Tiết 1 (SH)	Phòng học
21/3/2023	Toán 10; 11; 12	Tiết 1, 2	Phòng học
	Lịch sử 10; 11; 12	Tiết 3	Phòng học
	Tin học 11;12; Tin học 10 (C2->C10) Sinh học 10 (C1)	Tiết 4	Phòng học
22/3/2023	Ngữ văn 10; 11; 12	Tiết 1,2	Phòng học
	Vật lí 10; 11; 12	Tiết 3	Phòng học
	Tiếng Anh 10; 11;12	Tiết 4+5 (60 phút)	Phòng học
23/3/2023	Hóa 11; 12 Hoá 10 (C1->C5) GD KT-PL (C6->C9) <i>C10 -học theo TKB</i>	Tiết 1	Phòng học
	GDCD 11; 12 Công nghệ 10 (C1->C3; C10) <i>C4->C9: học theo TKB</i>	Tiết 2	Phòng học
	Địa lí 11; 12 Địa lí 10 (C4->C10) <i>C1->C3: học theo TKB</i>	Tiết 3	Phòng học
	Sinh 11; 12 <i>Khối 10- học theo TKB</i>	Tiết 4	Phòng học

* Ghi chú:

- Các tiết không tổ chức kiểm tra trong các buổi trên vẫn dạy theo thời khóa biểu.